

Mỹ Thạnh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

*
Số 03-QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH
ban hành quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 127-QĐ/TW, ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư về “chức năng, nhiệm vụ, mối quan của Đảng bộ, chi bộ cơ sở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quy định 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2017 của Ban Bí thư Quy định về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng;

Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII quy định thi hành chương VII và chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,

ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã Mỹ Thạnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 2. Cán bộ Văn phòng-Tổ chức Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị có liên quan thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2015-2020.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,
- Các đồng chí trong cấp ủy,
- Như Điều 2; - Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ
Đã ký
Đoàn Phương Tùng

QUY CHẾ
Làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025
(Ban hành kèm theo quyết định số 03-QĐ/ĐU, ngày 22/6/2020 của Đảng ủy)

CHƯƠNG I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Giải quyết những công việc thuộc nhiệm vụ và quyền hạn đã được quy định tại Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng; và quyết định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Quy định thi hành chương VII và chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ xã Mỹ Thạnh nhiệm kỳ 2020-2025 cụ thể:

1. Nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm, trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kiểm tra chi bộ khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Đảng, các nguyên tắc Đảng, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

- Giám sát cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và chi bộ trực thuộc Đảng bộ, việc thực hiện chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, Nghị quyết Đảng ủy, đạo đức lối sống theo quy định của Ban chấp hành Trung ương.

- Xem xét kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật quyết định hoặc đề nghị Đảng ủy thi hành kỷ luật.

- Giải quyết tố cáo tổ chức Đảng (chi bộ) và Đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng.

- Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới (chi bộ) và cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp.

- Phối hợp các ngành giúp Đảng ủy xây dựng phương hướng nhiệm vụ, Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Tiến hành kiểm tra, giám sát tổ chức Đảng cấp dưới và Đảng viên chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị Đảng (theo Điều 30 Điều lệ Đảng).

- Hướng dẫn kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật Đảng.

- Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Đảng ủy.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy, các ngành, có liên quan đóng góp về nhân sự, trong việc đánh giá bố trí đối với cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý.

2. Quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Ủy ban Kiểm tra có quyền yêu cầu chi bộ và đảng viên báo cáo, cung cấp những tài liệu, những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra.

- Xem xét, kết luận, chuẩn bị hồ sơ trình Ban Chấp hành Đảng bộ quyết định những vụ kỷ luật thuộc thẩm quyền Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

- Hướng dẫn kiểm tra các tổ chức Đảng cấp dưới (chi bộ) và Đảng viên thực hiện những quy định tại Chương VII, Chương VIII Điều lệ Đảng.

- Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nội dung các cuộc họp, Ban chấp hành Đảng bộ về công tác kiểm tra, giám sát, công tác xây dựng Đảng có liên quan đến nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy về công tác cán bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: chịu trách nhiệm chỉ đạo điều hành chung mọi hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, chủ trì công việc của Ủy ban kiểm tra, trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát cùng với đồng chí Phó chủ nhiệm thay mặt ủy ban kiểm tra giải quyết các công việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Đồng chí Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra được sử dụng con dấu của Đảng ủy, ký ban hành các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giúp đồng chí Chủ nhiệm chỉ đạo, điều hành Ủy ban Kiểm tra thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác chuẩn bị các cuộc họp, hội nghị của Ủy ban Kiểm tra, giải quyết các công việc. Thay mặt đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra khi đi vắng.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Các ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ theo điều 1 của quy chế này thực hiện nhiệm vụ cụ thể do đồng chí Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm phân công.

- Tham dự các hội nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đóng góp quy chế làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; tham dự các đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy khi được phân công.

- Khi có yêu cầu của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phân công đồng chí Phó chủ nhiệm hoặc Ủy viên Ủy ban Kiểm tra dự các kỳ họp của Ban Chấp hành Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát, các công việc khác có liên quan.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc theo chế độ tập thể dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy và sự chỉ đạo kiểm tra của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy. Mọi vấn đề thuộc phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ Đảng, quy chế, được thống nhất tập thể quyết định theo đa số khi cần biểu quyết bằng phiếu kín.

Mỗi tháng Ủy ban Kiểm tra họp 1 lần, khi cần họp bất thường để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền, chuẩn bị nội dung báo cáo Đảng ủy theo quy định ở điểm 1 điểm 2 quy chế này.

Điều 6. Căn cứ vào Nghị quyết đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình làm việc toàn khóa của Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, theo tình hình thực tế, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xây dựng Chương trình, Kế hoạch công tác hàng năm, 6 tháng, quý, chế độ báo cáo định kỳ sơ, tổng kết.

Điều 7. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy từng thành viên kiểm điểm phê bình về nhiệm vụ được giao, việc chấp hành quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra.

Điều 8. Từng thành viên của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có tinh thần trách nhiệm, tự giác, tính kỷ luật, đạo đức lối sống, tập thể Ủy ban Kiểm tra chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về hoạt động kiểm tra, giám sát.

CHƯƠNG III

SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY ĐỐI VỚI ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY

Điều 9. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm việc dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng.

Hàng tháng báo cáo 1 lần; đối với những vụ kỷ luật báo cáo trực tiếp Đảng ủy bằng văn bản, Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm thông báo cho cá nhân tổ chức kỷ luật để thi hành và kiểm tra đôn đốc việc thi hành quyết định.

Điều 10. Quan hệ giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trên các lĩnh vực công tác, trao đổi công việc định kỳ báo cáo theo các quy định.

Điều 11. Quan hệ, phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các ngành

1. Đối với Tổ chức Đảng ủy:

Xem xét, xử lý những đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng và cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý

Tham mưu Đảng ủy kết luận những vấn đề cần xem xét trong việc chuẩn bị nhân sự cấp ủy, sắp xếp đề bạt cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý, xét đề nghị phát triển đảng.

2. Đối với Tuyên giáo Đảng ủy:

Thông tin tình hình tư tưởng đối với tình hình đảng viên chấp hành kỷ luật; giáo dục tư tưởng đảng viên; xây dựng chỉ thị nghị quyết phối hợp giữa hai ngành.

3. Đối với Văn phòng Đảng ủy:

Ủy ban kiểm tra cung cấp tài liệu khi cần thiết cho cán bộ văn phòng để phục vụ báo cáo, đồng thời cán bộ văn phòng cung cấp tài liệu, chỉ thị, nghị quyết khi Ủy ban Kiểm tra có yêu cầu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Điều 12. Trong quan hệ công tác giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy với các tổ chức đảng, đảng viên, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phối hợp với tuyên giáo, tổ chức, đảng viên, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể để giải quyết những trường hợp đảng viên bị kỷ luật; cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý đang làm việc tại Ủy ban mặt trận tổ quốc, đoàn thể đúng thẩm quyền thi hành kỷ luật, đúng qui định tại điều 36 Điều lệ Đảng.

Vi phạm kỷ luật thuộc trách nhiệm của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy giải quyết, UBKT Đảng ủy sẽ trao đổi các ngành UBND – Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện, nếu có ý kiến khác nhau, UBKT Đảng ủy báo cáo để Đảng ủy xem xét quyết định.

2- Đối với các ngành, ngoài việc phối hợp với chi bộ giải quyết những đảng viên vi phạm kỷ luật như đã nêu ở điểm 1 điều này, UBKT Đảng ủy thường xuyên trao đổi để thống nhất phương pháp, giải quyết những trường hợp đảng viên vi phạm pháp luật đúng theo quy định.

3- Các chi bộ, UB nhân dân, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể khi phát hiện đảng viên, cán bộ thuộc diện Đảng ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm thì kịp thời phản ánh, cung cấp chứng cứ có liên quan cho Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xem xét

Điều 13. Quan hệ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy với các chi bộ

1- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy trực tiếp hoặc tham mưu giúp Đảng ủy kiểm tra, đôn đốc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

2- Các chi bộ cần phản ánh kịp thời với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về tình hình lãnh đạo, kiểm tra đảng viên chấp hành, trao đổi với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy những công việc có liên quan về đảng viên, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Điều 14. Trong quá trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra, giám sát tùy theo từng lĩnh vực, xét thấy nội dung tổ chức cá nhân có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy báo cáo xin ý kiến Đảng ủy để xem xét giải quyết.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy căn cứ nhiệm vụ quyền hạn theo Điều lệ Đảng quy định và quy chế làm việc của Đảng ủy, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 16. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phải do tập thể Ủy ban Kiểm tra thảo luận và được Đảng ủy quyết định.

Điều 17. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ thực hiện tốt quy chế này.